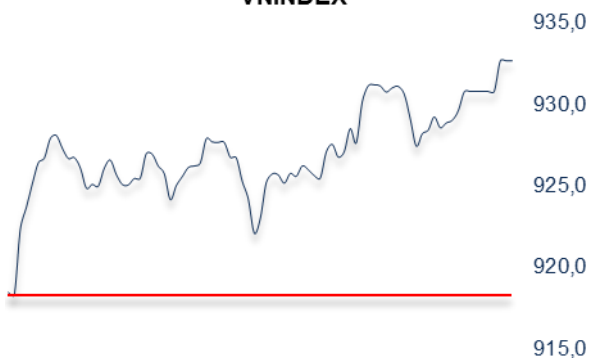
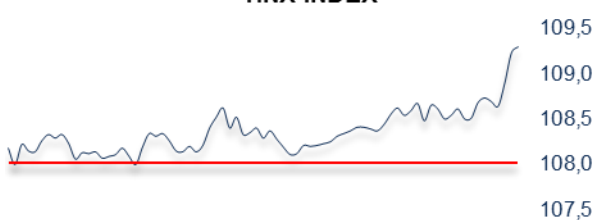


**VNINDEX**


Giá trị đóng cửa	932,66
Biến động (%)	1,56%
KL(triệu CP)	210,1
Giá trị (tỷ đồng)	6.453,9
SLCP tăng giá	151
SLCP giảm giá	129
SLCP đứng giá	50

**HNX-INDEX**


Giá trị đóng cửa	109,29
Biến động (%)	1,17%
KL(triệu CP)	51,5
Giá trị (tỷ đồng)	716,4
SLCP tăng giá	85
SLCP giảm giá	89
SLCP đứng giá	80

**UPCOM-INDEX**


Giá trị đóng cửa	54,24
Biến động (%)	1,26%
KL(triệu CP)	20,8
Giá trị (tỷ đồng)	403,8
SLCP tăng giá	111
SLCP giảm giá	65
SLCP đứng giá	46

**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG**

**Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn đồng loạt bứt phá, đặc biệt là SAB và các mã ngân hàng, VN-Index thiết lập đỉnh cao mới khi vượt qua ngưỡng 930 điểm.**

**Kết thúc phiên, VN-Index tăng 14,36 điểm (+1,56%) lên mức 932,66 điểm. Độ rộng thị trường nghiêng về số mã tăng điểm (151 mã tăng/129 mã giảm).**

Mặc dù thị trường đã xuất hiện dấu hiệu hạ nhiệt khi áp lực bán gia tăng mạnh vào cuối phiên hôm qua nhưng phiên giao dịch mới tiếp tục khởi đầu với những diễn biến thuận lợi. Phiên thứ 3 liên tiếp, dòng tiền hoạt động tích cực giúp hầu hết các cổ phiếu vốn hóa lớn tăng tốt, VN-Index tăng gần 10 điểm và tiến sát ngưỡng 930 chỉ trong khoảng 30 phút đầu tiên. Tại đây, động lực hỗ trợ của chỉ số suy yếu khi VNM chịu áp lực bán mạnh và giảm sâu, bên cạnh đó VIC đảo chiều giảm điểm và VRE thu hẹp đà tăng. VN-Index lui về giằng co trong biên độ hẹp quanh mốc 927 điểm trong toàn bộ thời gian còn lại của phiên sáng. Thị trường trong phiên chiều chứng kiến sự bùng nổ của nhóm cổ phiếu ngân hàng (đặc biệt là VCB, BID và CTG) cùng hàng loạt mã bluechips như SAB, BHN, GAS, PLX,... Chỉ số nhanh chóng chinh phục thành công ngưỡng 930 điểm và kết thúc phiên ở mức cao nhất trong ngày bất chấp tác động tiêu cực của VNM và VIC.

- Nhóm cổ phiếu ngân hàng duy trì giao dịch tốt cả về điểm số lẫn thanh khoản. Hai cổ phiếu thuộc nhóm ngân hàng thương mại cổ phần nhà nước là BID và CTG tăng mạnh lên mức giá trần, VCB cũng kéo dài sắc xanh sang phiên thứ 3 liên tiếp và đóng cửa tăng 2,8% lên 48.000 đồng/cp - mức cao nhất từ khi niêm yết (đã điều chỉnh chia tách). Đáng chú ý, STB tăng mạnh 4,6% và được khối ngoại mua ròng hơn 1,5 triệu đơn vị.

- Với thông tin giá dầu thế giới tiếp tục phục hồi, nhóm cổ phiếu dầu khí đồng loạt tăng điểm và đóng cửa với mức tăng tích cực (GAS, PVD, PVB, PVC, PXS,...). PLX tăng 2,3% lên 61.900 đồng/cp, đây là phiên tăng thứ 3 của cổ phiếu này. Thông tin hỗ trợ hiện tại là giá xăng dầu nhập khẩu tăng gần 30% so với cùng kỳ.

- Nhóm cổ phiếu bất động sản phân hóa: VIC giảm 1,3% sau 5 phiên tăng điểm liên tiếp. VRE cũng không còn giữ được mức giá trần và có nhịp rung lắc ngắn trong phiên sáng trước khi hồi phục và đóng cửa với mức tăng 1,2% lên 51.600 đồng/cổ phiếu. DIG gây chú ý khi bất ngờ tăng mạnh hơn 2,4% lên 17.000 đồng/cp. Theo thông báo trước đó, Bộ Xây dựng đã đăng ký thoái vốn toàn bộ hơn 118,2 triệu cổ phiếu (49,65%) theo phương thức thỏa thuận hoặc khớp lệnh từ ngày 17/11 – 16/12, giá bán tối thiểu 15.000 đồng/cổ phiếu.

Tổng khối lượng giao dịch đạt 210,1 triệu cổ phiếu, trị giá 6.454 tỷ đồng. Trong đó, giao dịch thỏa thuận đạt hơn 1.703 tỷ đồng với các thỏa thuận lớn của VNM (1.155 tỷ đồng), NVL (83,6 tỷ đồng), MSN (67,7 tỷ đồng). Các mã dẫn đầu khối lượng khớp lệnh bao gồm FLC (17,4 triệu đơn vị), MBB (11,3 triệu đơn vị), VRE (7,4 triệu đơn vị), STB (7,0 triệu đơn vị).

Khối ngoại quay bán ròng nhẹ 1,1 tỷ đồng trên cả hai sàn, chủ yếu trên HNX với 17,7 tỷ đồng. Trên sàn HOSE họ mua ròng 16,5 tỷ đồng với các mã được mua ròng mạnh là VRE (+52,4 tỷ đồng), VJC (+30 tỷ đồng), BID (+29,6 tỷ đồng),... Chiều ngược lại, VNM bị bán ròng nhiều nhất 113,6 tỷ đồng, kế đến là MSN và VIC bị bán ròng lần lượt 77,2 tỷ đồng và 25,7 tỷ đồng... Trên sàn HNX, khối ngoại bán ròng 17,7 tỷ đồng. PVS tiếp tục bị bán ròng nhiều nhất 13,4 tỷ đồng, VCG và DGL bị bán ròng lần lượt 2,7 tỷ đồng và 1,7 tỷ đồng. Ngược lại, họ mua

ròng nhiều nhất THB 2,7 tỷ đồng. Các mã còn lại có giao dịch không đáng kể.

**Sau phiên sáng giao dịch giằng co với đà tăng khá hạn chế, HNX-Index tăng điểm bứt phá trong phiên chiều dưới sự dẫn dắt và nâng đỡ từ ACB, PVS và VCG. Cụ thể, chỉ số đóng cửa tăng 1,27 điểm (tương đương 1,17%) lên 109,29 điểm. Thanh khoản duy trì ở mức cao hơn trung bình tháng 11.**

Trong phiên trước, áp lực bán gia tăng mạnh trong phiên ATC khiến HNX-Index hồi phục không thành công. Theo đó, dòng tiền giao dịch khá thận trọng trong phiên sáng khiến chỉ số hầu như giao dịch giằng co biên độ hẹp trên mức tham chiếu suốt phiên. Bước vào phiên chiều, lực cầu gia tăng mạnh nhưng lại khá tập trung, chủ yếu tại ACB, PVS và VCG giúp các cổ phiếu này tăng mạnh. Trong đó, ACB tăng mạnh 3,4% thiết lập mức giá cao nhất trong 8 năm lên 33.900 đồng/cổ phiếu và đóng góp hơn 1 điểm cho mức tăng chung của thị trường. Tại thời điểm đóng cửa, thống kê cụ thể toàn thị trường ghi nhận 85 mã tăng, 89 mã giảm và 80 mã đứng giá.

Tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 51,5 triệu đơn vị, tương ứng với giá trị giao dịch gần 716,4 tỷ đồng. PVS dẫn đầu thanh khoản sàn HNX với hơn 9,9 triệu đơn vị. Các vị trí kế tiếp thuộc về: SHB, CEO, VCG, ACB,...

**Đà tăng bứt phá từ HVN, ACV và hàng loạt cổ phiếu vốn hóa lớn khác giúp UpCom-Index tăng điểm phiên thứ 3 liên tiếp. Thanh khoản tiếp tục duy trì ở mức cao so với trung bình tuần.**

Sau hơn 30 phút giằng co quanh mốc tham chiếu, lực cầu mạnh đến từ nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn như như ACV (+4,4%), HVN (+10,9%), VIB (+7,8%), MSR (+4,5%),...giúp UpCom-Index tăng điểm bứt phá và kết phiên áp sát mức điểm cao nhất ngày. Dù vậy, sắc đỏ từ các cổ phiếu khác điển hình như MCH (-0,9%), QNS (-0,2%) và SDI (-5,5%) gây áp lực khiến đà tăng của chỉ số nhiều lần bị thu hẹp. Đáng chú ý, SNZ kéo dài phiên tăng điểm kịch trần thứ 3 liên tiếp kể từ ngày lên sàn 20/11 và đóng cửa tại 20.000 đồng. GEX tiếp tục đứng đầu thanh khoản toàn sàn với khối lượng khớp lệnh hơn 3,3 triệu đơn vị, đứng sau đó là HVN với gần 2,6 triệu đơn vị khớp lệnh.

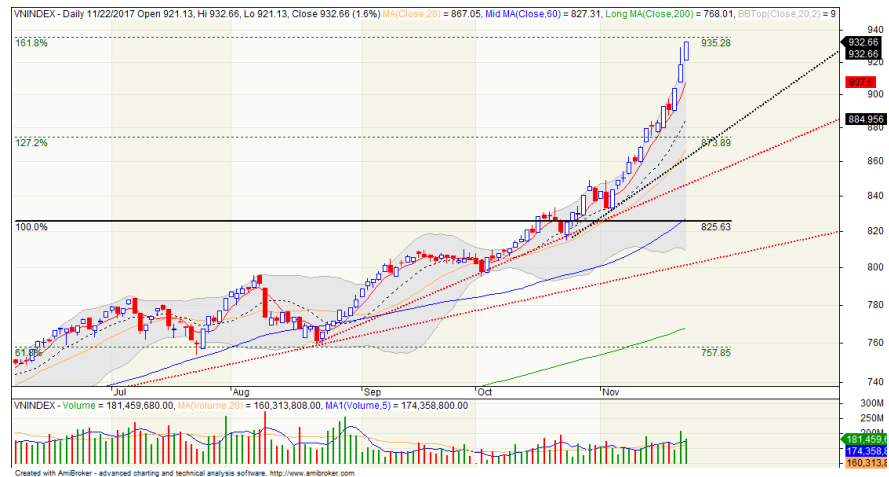
Tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 20,76 triệu đơn vị, tương ứng với giá trị giao dịch gần 403,8 tỷ đồng. Toàn sàn có 111 mã tăng giá, 46 mã đứng giá và 65 mã giảm giá.

**Nguyễn Ngọc Tuấn**
*Chuyên viên phân tích kỹ thuật*

 Email: [tuannn@fpts.com.vn](mailto:tuannn@fpts.com.vn)

ĐT: 0912 847 784

## NHẬN ĐỊNH VN-INDEX THEO PTKT



- **Xu hướng:** VN-Index vẫn đi lên bám sát độ mở của bollinger bands. Khoảng cách tới ngưỡng mục tiêu 935 điểm đang nhanh chóng bị thu hẹp.
- **Mức kháng cự:** 935; 960
- **Mức hỗ trợ:** 880; 900

### Nhận định:

Phiên giao dịch 22/11 đã khép lại phiên tăng mạnh thứ 03 liên tiếp của VN-Index. Chốt phiên, chỉ số ghi thêm được 14,36 điểm lên đứng ở mức 932,66 điểm. Như vậy, chỉ số đang tiến đến khá sáng ngưỡng mục tiêu 935 điểm và có khả năng sẽ thực hiện kiểm tra ngưỡng kháng cự này trong phiên giao dịch kế tiếp.

Trên đồ thị, thêm một Bullish marubozu xuất hiện đang khẳng định cho sự tích cực của thị trường hiện tại. Thêm vào đó, giao dịch phiên hôm nay cũng đồng thời loại trừ tín hiệu rủi ro gây ra bởi phân bóng trên của thân nến trước đó. Khối lượng giao dịch mặc dù sụt giảm nhẹ nhưng giá trị giao dịch giữ ở mức cao cho thấy dòng tiền vẫn đang tập trung ở các cổ phiếu vốn hóa lớn và góp phần duy trì xu hướng tăng giá.

Về chỉ báo, mức độ tín hiệu kỹ thuật của VN-Index hiện tại có thể so sánh với xu hướng tăng đã xảy ra trong năm 2009. Trong đó, các chỉ báo tin cậy như MACD, RSI (50) vẫn còn dư địa để tăng trưởng tiếp trước khi tiếp cận với các ngưỡng đỉnh trong dài hạn. Đây là cơ sở để đánh giá VN-Index sẽ có cơ hội để vượt qua ngưỡng kháng cự.

### Khuyến nghị:

Nhà đầu tư có ý định thực hiện giao dịch trong phiên 23/11 sẽ cần phải lưu ý tới áp lực chốt lời trên vùng kháng cự. Chiến lược phù hợp ở thời điểm này vẫn là nắm giữ đối với các cổ phiếu đang có sức mạnh giá tích cực hơn so với chỉ số để tận dụng đà tăng còn lại của thị trường. Với các danh mục lướt sóng thì nhà đầu tư có thể cân nhắc chốt lời tại các mức giá cao trong phiên và tìm cơ hội tại các cổ phiếu Bluechips chưa tăng nhiều bởi dòng tiền có thể tiếp tục “xoay vòng” kéo dài xu hướng ngắn hạn.

## TIN TỨC NỘI BẬT:

**Xuất siêu rau quả gần 1,6 tỷ USD sau 10 tháng:** Theo Tổng cục Hải quan, kim ngạch xuất khẩu (XK) mặt hàng rau quả trong tháng 10 của cả nước đạt 240 triệu USD, nâng tổng kim ngạch XK nhóm mặt hàng này của cả nước đạt 2,86 tỷ USD, tăng 42,6% so với cùng kỳ năm trước. Đây cũng là một trong những nhóm mặt hàng có mức tăng trưởng cao nhất về kim ngạch XK của Việt Nam trong năm nay. Thị trường Trung Quốc hiện đứng đầu trong số những quốc gia và lãnh thổ tiêu thụ nhiều rau quả của Việt Nam nhất trong 10 tháng đầu năm nay với 2,17 tỷ USD, tăng 52,7% so với cùng kỳ năm ngoái và chiếm gần 75,9% tổng kim ngạch XK rau quả của cả nước. *(Chi tiết xem tại [đây](#))*

**Trái phiếu vẫn ế ẩm, gọi thầu 2.000 tỷ chỉ huy động được 350 tỷ:** Trong phiên đấu thầu hôm nay (22/11/2017), trái phiếu Chính phủ kỳ hạn 5 năm đã huy động được 49 tỷ đồng sau 3 phiên không bán được đồng nào. Tuy nhiên tỷ lệ thành công nói chung của các kỳ hạn là khá thấp, chỉ huy động được 350 tỷ đồng trong tổng số 2.000 tỷ đồng gọi thầu. *(Chi tiết xem tại [đây](#))*

**Giá năng lượng tại thị trường thế giới ngày 22/11/2017:** Giá dầu thế giới tiếp tục tăng khá mạnh trong sáng nay (22/11/2017 – giờ Việt Nam) sau thông tin dự trữ dầu tại Mỹ giảm, cộng thêm kỳ vọng thỏa thuận cắt giảm sản lượng do OPEC khởi xướng sẽ được kéo dài đến tháng 3/2018 để giải quyết tình trạng dư cung và hỗ trợ giá dầu. Hiện, dầu WTI giao tháng 1/2018 đã tăng lên 57,80 USD/thùng; dầu Brent giao tháng 1/2018 cũng tăng lên 63,13 USD/thùng. *(Chi tiết xem tại [đây](#))*

**TIN DOANH NGHIỆP:****CTCP Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang (SKG, HSX)**

Báo cáo kết quả giao dịch cổ phiếu của Người nội bộ Puan Kwong Siing: (*Chi tiết xem tại [đây](#)*)

- Số lượng cổ phiếu nắm giữ trước khi giao dịch: 10.332.392 cổ phiếu (tỷ lệ 21,54%)
- Số lượng cổ phiếu đã bán: 1.000.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ sau giao dịch: 9.332.392 cổ phiếu (19,45%)
- Phương thức giao dịch: thỏa thuận hoặc khớp lệnh
- Thời gian thực hiện giao dịch: 14/11/2017 đến 20/11/2017

Thông báo giao dịch cổ phiếu của Người nội bộ Ting Chek Hua: (*Chi tiết xem tại [đây](#)*)

- Số lượng cổ phiếu nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch: 212.860 cổ phiếu (tỷ lệ 0,44%)
- Số lượng cổ phiếu đăng ký bán: 212.860 cổ phiếu
- Phương thức giao dịch: thỏa thuận hoặc khớp lệnh
- Thời gian thực hiện giao dịch: 24/11/2017 đến 23/12/2017

**CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM (CII, HSX) (*Chi tiết xem tại [đây](#)*)**

Báo cáo kết quả giao dịch cổ phiếu của Cổ đông nội bộ Lê Vũ Hoàng:

- Số lượng cổ phiếu nắm giữ trước khi giao dịch: 1.043.186 cổ phiếu (tỷ lệ 0,42%)
- Số lượng cổ phiếu đã mua: 1.000.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch: 2.043.186 cổ phiếu (tỷ lệ 0,83%)
- Phương thức giao dịch: Khớp lệnh
- Thời gian kết thúc giao dịch: 22/11/2017

**CTCP Dược phẩm Cửu Long (DCL, HSX) (*Chi tiết xem tại [đây](#)*)**

Nghị quyết HĐQT về việc thống nhất triệu tập ĐHĐCĐ bất thường năm 2018:

- Thời gian chốt danh sách cổ đông tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2018: 13/12/2017
- Thời gian tổ chức dự kiến: 05/01/2018
- Địa điểm tổ chức dự kiến: Tầng 5, Tòa nhà HACC1 Complex Building, số 35 đường Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội
- Nội dung họp:
  1. Bổ sung thành viên HĐQT
  2. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh của công ty
  3. Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ

**CTCP Kinh doanh và Phát triển Bình Dương (TDC, HSX)** (*Chi tiết xem tại [đây](#)*)

Thông báo về ngày đăng ký cuối cùng trả cổ tức năm 2016 bằng tiền:

- Ngày giao dịch không hưởng quyền: 29/11/2017
- Ngày đăng ký cuối cùng: 30/11/2017
- Tỷ lệ thực hiện: 10,5%/mệnh giá (01 cổ phiếu nhận 1.050 đồng)
- Thời gian thanh toán: ngày 25/12/2017

**CTCP Đầu tư Thương mại SMC (SMC, HSX)** (*Chi tiết xem tại [đây](#)*)

Nghị quyết HĐQT thông qua các nội dung sau:

- Giải thể đơn vị thành viên – Công ty TNHH MTV SMC Hiệp Phước, thời gian thực hiện từ ngày 20/11/2017
- Chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại KCN Hiệp Phước
  1. Địa chỉ: Lô C 5A, Khu C, KCN Hiệp Phước, Huyện Nhà Bè, TP HCM
  2. Diện tích: 10.162,3 m<sup>2</sup>
  3. Thời hạn sử dụng đất: 29/12/2048
  4. Thời gian thực hiện việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất: từ ngày 20/11/2017

**CTCP Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn (AGX, HSX)** (*Chi tiết xem tại [đây](#)*)

Tạm ứng cổ tức năm 2017 bằng tiền:

- Ngày giao dịch không hưởng quyền: 28/11/2017
- Ngày đăng ký cuối cùng: 29/11/2017
- Tỷ lệ thực hiện: 10%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 1.000 đồng)
- Ngày thanh toán: 12/12/2017

**CTCP Nông dược HAI (HAI, HSX)** (*Chi tiết xem tại [đây](#)*)

Báo cáo kết quả giao dịch cổ phiếu của CTCP Tập đoàn FLC:

- Số lượng cổ phiếu nắm giữ trước giao dịch: 20.000.000 cổ phiếu (tỷ lệ 17,05%)
- Số lượng cổ phiếu đăng ký mua: 3.500.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu CTCP Tập đoàn FLC nắm giữ sau giao dịch là: 23.115.000 cổ phiếu (tỷ lệ 19,71%)
- Phương thức giao dịch: Khớp lệnh
- Thời gian thực hiện giao dịch: 14/11/2017 đến 16/11/2017

**Công ty Cổ phần Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn (SMA, HSX)** (*Chi tiết xem tại [đây](#)*)

Thông báo giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ Nguyễn Văn Lượng:

- Số lượng cổ phiếu nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch: 538.200 cổ phiếu (tỷ lệ 3,34%)
- Số lượng cổ phiếu đăng ký bán: 538.200 cổ phiếu
- Phương thức giao dịch: thỏa thuận hoặc khớp lệnh
- Thời gian dự kiến thực hiện giao dịch: 27/11/2017 đến 26/12/2017

**Công ty Cổ phần Ánh Dương Việt Nam (VNS, HSX)** (*Chi tiết xem tại [đây](#)*)

Thông báo về ngày đăng ký cuối cùng trả cổ tức bằng tiền đợt 1 năm 2017:

- Ngày giao dịch không hưởng quyền : 01/12/2017
- Ngày đăng ký cuối cùng : 04/12/2017
- Tỷ lệ thực hiện: 7%/mệnh giá ( 01 cổ phiếu được nhận 700 đồng)
- Ngày thanh toán: 21/12/2017

**CTCP Đầu tư Du lịch và Phát triển Thủy sản (DAT, HSX)** (*Chi tiết xem tại [đây](#)*)

Phát hành thêm cổ phiếu để trả cổ tức năm 2015 và năm 2016:

- Ngày giao dịch không hưởng quyền: 30/11/2017
- Ngày đăng ký cuối cùng: 01/12/2017
- Tỷ lệ thực hiện: 15% (100:15- người sở hữu 100 cổ phiếu nhận được 15 cổ phiếu mới)
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 5.715.000 cổ phiếu

**CTCP Đầu tư Văn Phú - Invest (VPI, OTC)** (*Chi tiết xem tại [đây](#)*)

Sở GDCK Hà Nội thông báo về việc chính thức đưa cổ phiếu VPI của CTCP Đầu tư Văn Phú – Invest vào giao dịch trên thị trường niêm yết:

- Số lượng cổ phiếu niêm yết: 160.000.000 cổ phiếu
- Tổng giá trị chứng khoán niêm yết: 1.600.000.000.000 đồng
- Ngày giao dịch đầu tiên: Thứ ba, ngày 28/11/2017
- Giá tham chiếu: 27.600 đồng/ cổ phiếu

**CTCP Cấp nước Bà Rịa - Vũng Tàu (BWS, OTC)** (*Chi tiết xem tại [đây](#)*)

Sở GDCK Hà Nội thông báo về việc chính thức đưa cổ phiếu BWS của CTCP Cấp nước Bà Rịa - Vũng Tàu vào giao dịch trên thị trường UpCoM:

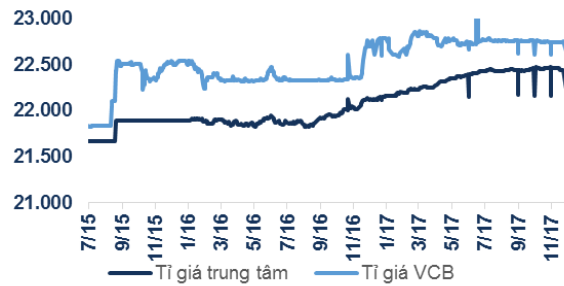
- Số lượng cổ phiếu niêm yết: 60.000.000 cổ phiếu
- Tổng giá trị chứng khoán niêm yết: 600.000.000.000 đồng
- Ngày giao dịch đầu tiên: Thứ ba, ngày 28/11/2017
- Giá tham chiếu: 11.400 đồng/ cổ phiếu



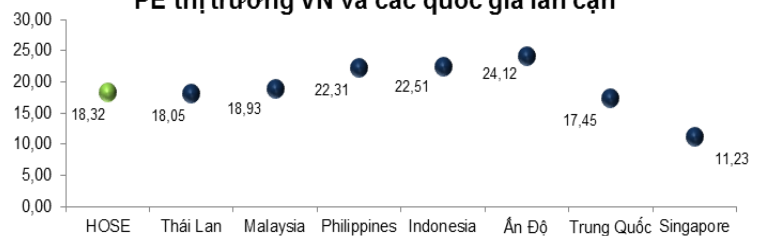
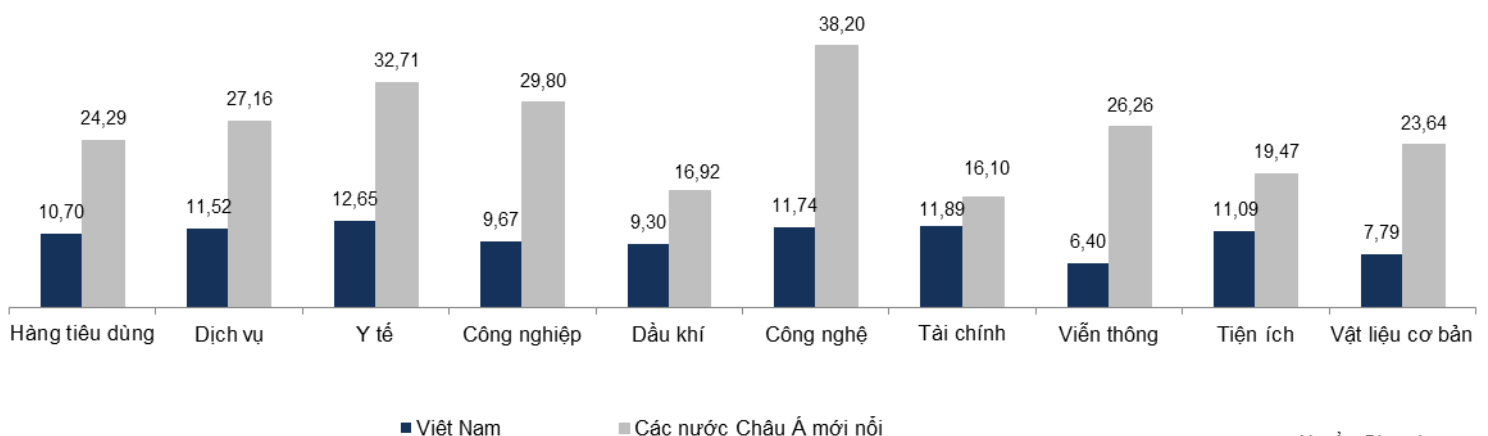
**THỊ TRƯỜNG NGOẠI TỆ**
**Biến động một số loại tiền tệ**

Cặp ngoại tệ	Tỷ giá		
	22/11/2017	Δ	YTD
USD/VND	22.760	15,00	-0,20%
EUR/VND	26.823	36,89	11,11%
JPY/VND	203,80	1,20	3,25%
CNY/VND	3.490	3,00	4,90%

Nguồn: Vietcombank

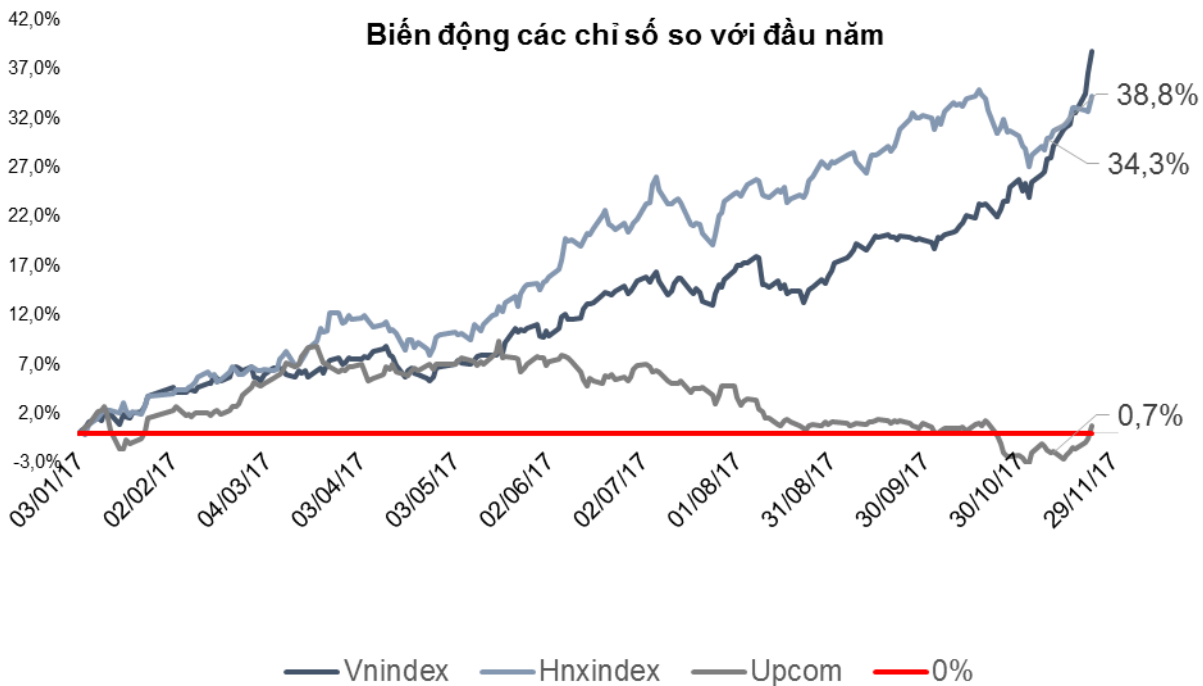
**Biến động Tỷ giá USD/VND**

**THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

Chỉ số	Giá trị	Biến động Δ	Biến động %
DJIAX	23.591	160,5	0,69%
NASDAQ	6.379	70,0	1,11%
S&P 500	2.599	16,9	0,65%
FTSE 100	7.415	4,1	0,06%
CAC 40	5.364	-2,5	-0,05%
SHANGHAI	3.430	20,0	0,59%
NIKKEI	22.523	154,7	0,69%

**PE thị trường VN và các quốc gia lân cận**

**CHỈ SỐ PE THEO NGÀNH CỦA VIỆT NAM VÀ CÁC NƯỚC MỚI NỔI**


Nguồn: Bloomberg



**TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM**


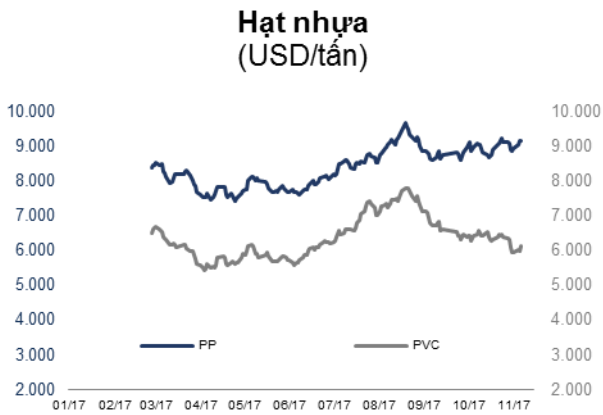
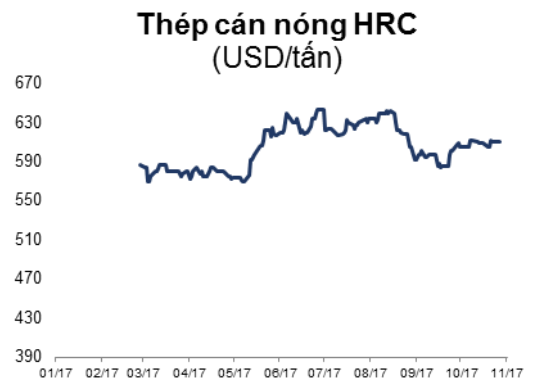
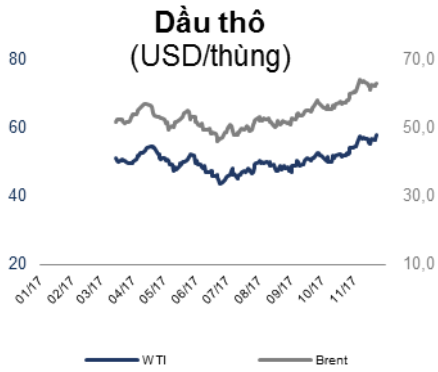
	Sàn HOSE					Sàn HNX					Sàn UPCOM				
	Tỷ trọng	Số lượng CP	Thay đổi	% cp tăng	% cp giảm	Tỷ trọng	Số lượng CP	Thay đổi	% cp tăng	% cp giảm	Tỷ trọng	Số lượng CP	Thay đổi	% cp tăng	% cp giảm
Tài chính	0,0%	1	-3,2%	16,0%	22,6%	0,0%	0	-6,5%	10,5%	43,1%	0,0%	-	0,0%	0,0%	0,0%
Hàng tiêu dùng thiết yếu	0,0%	0	-5,4%	38,9%	25,8%	0,0%	0	-2,0%	8,3%	7,0%	0,0%	0	0,0%	0,0%	0,1%
Dịch vụ điện - nước	0,0%	1	-1,1%	40,0%	3,8%	0,0%	0	-7,3%	17,5%	11,3%	0,0%	-	0,0%	0,0%	0,0%
Công nghiệp	0,0%	0	-6,8%	45,8%	11,6%	0,0%	0	-5,9%	22,6%	3,6%	0,0%	-	-2,6%	100,0%	0,0%
Nguyên vật liệu	0,0%	0	-4,2%	33,3%	5,2%	0,0%	0	-8,9%	63,6%	0,8%	0,0%	0	-11,8%	16,7%	0,2%
Hàng tiêu dùng không thiết yếu	0,0%	0	-3,7%	33,3%	0,0%	0,0%	0	-9,2%	16,7%	0,4%	0,0%	1	13,3%	0,0%	0,0%
CNTT	0,0%	0	-4,1%	34,2%	3,3%	0,0%	0	-7,9%	37,9%	5,2%	-	-	-	-	-
Năng lượng	0,0%	1	-4,6%	30,0%	8,1%	0,0%	0	-8,9%	31,0%	23,5%	0,0%	1	-0,9%	25,0%	0,1%
Chăm sóc sức khỏe	0,0%	0	-6,8%	57,1%	1,4%	0,0%	0	-5,6%	57,1%	1,7%	-	-	-	-	-
Không phân loại	0,0%	1	-6,7%	0,0%	100,0%	4,2%	49	-0,2%	30,6%	32,7%	-	-	-	-	-
<b>Toàn thị trường</b>	<b>0,0%</b>	<b>0</b>	<b>-6,7%</b>	<b>37,4%</b>	<b>100,0%</b>	<b>0,0%</b>	<b>0</b>	<b>-8,8%</b>	<b>26,0%</b>	<b>100,0%</b>	<b>0,0%</b>	<b>0</b>	<b>-12,5%</b>	<b>18,5%</b>	<b>100,0%</b>

**Cổ phiếu biến động giá lớn trong 1 tuần**

Nguồn: Bloomberg

Mã cp	HOSE			Mã Cp	HNX			Mã Cp	UPCOM		
	KLGD	Giá	% thay đổi		KLGD	Giá	% thay đổi		KLGD	Giá	% thay đổi
<b>Cổ phiếu tăng giá</b>											
<b>OGC</b>	150	39.250	<b>30,8%</b>	<b>VXB</b>	200	15.000	<b>38,9%</b>	<b>KCE</b>	100	27.300	<b>46,0%</b>
<b>DHM</b>	4.699.500	6.850	<b>17,1%</b>	<b>PDC</b>	600	4.600	<b>27,8%</b>	<b>SBS</b>	1.072.500	2.300	<b>43,8%</b>
<b>FT</b>	2.175.890	2.090	<b>15,5%</b>	<b>VIG</b>	932.400	2.100	<b>23,5%</b>	<b>DGT</b>	100	12.500	<b>43,7%</b>
<b>TIX</b>	2.457.420	12.500	<b>14,7%</b>	<b>CVN</b>	41.600	6.300	<b>23,5%</b>	<b>IHK</b>	100	13.800	<b>36,6%</b>
<b>HDG</b>	2.433.610	64.000	<b>13,3%</b>	<b>LUT</b>	3.100	2.000	<b>17,6%</b>	<b>TTG</b>	-	9.700	<b>24,4%</b>
<b>Cổ phiếu giảm giá</b>											
<b>TIE</b>	10	8.010	<b>-23,7%</b>	<b>SDU</b>	27.000	16.000	<b>-31,6%</b>	<b>HSI</b>	-	1.500	<b>-25,0%</b>
<b>SVT</b>	65.520	14.250	<b>-13,9%</b>	<b>TKU</b>	1.100	10.000	<b>-23,7%</b>	<b>HLA</b>	-	300	<b>-25,0%</b>
<b>PNC</b>	1.520	27.100	<b>-12,2%</b>	<b>BXH</b>	100	17.200	<b>-18,3%</b>	<b>V11</b>	-	300	<b>-25,0%</b>
<b>KSA</b>	250	17.800	<b>-11,0%</b>	<b>SDA</b>	43.200	4.100	<b>-18,0%</b>	<b>NNG</b>	200	6.800	<b>-24,4%</b>
<b>CLW</b>	110	25.050	<b>-10,5%</b>	<b>VIE</b>	10.700	9.000	<b>-16,7%</b>	<b>VQC</b>	100	11.100	<b>-22,9%</b>

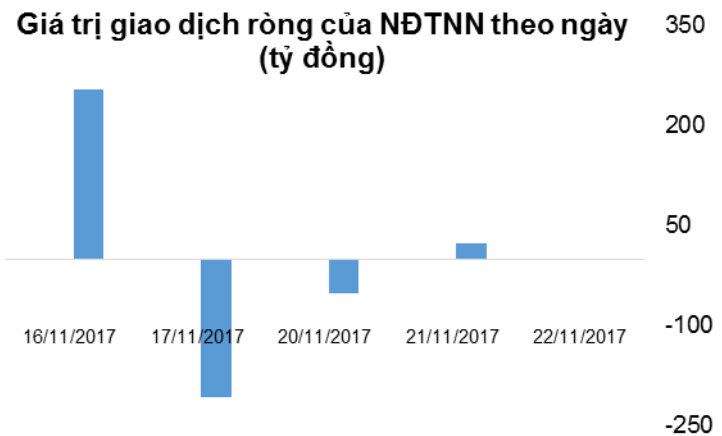
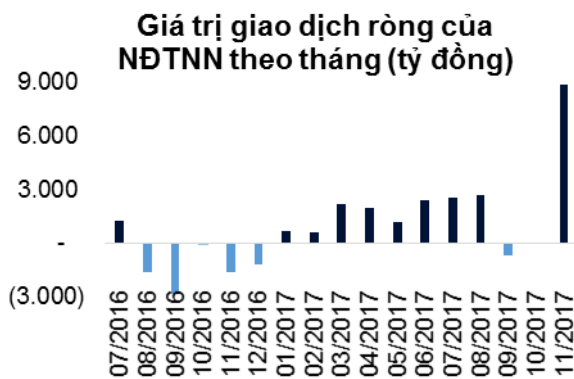
Nguồn: Bloomberg

**THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA QUỐC TẾ**


(Nguồn: Bloomberg)

**GAO DỊCH KHỎI NGOẠI**

Sàn	Khối lượng (triệu cp)			Tỷ lệ GTGD ròng/ Thị trường	Giá trị (tỷ VND)			Tỷ lệ GTGD ròng/ Thị trường
	Mua	Bán	Mua - Bán		Mua	Bán	Mua - Bán	
HOSE	26,81	22,18	4,63	2,21%	2.081,24	2.064,72	16,52	0,26%
HNX	0,79	1,76	-0,97	-1,88%	13,79	31,49	-17,70	-2,47%
Tổng	27,60	23,94	3,66	1,40%	2.095,04	2.096,21	-1,18	-0,02%


**HOSE**
**Top mua ròng**

Mã CK	Tổng khối lượng (CP)			Giá trị Mua ròng (1000 VND)	Tỉ trọng của NĐTNN /Toàn TT		
	Mua	Bán	Mua Ròng		Tổng KLGD toàn thị trường	Tỉ trọng mua NĐTNN	Tỉ trọng bán NĐTNN
STB	1.825.520	289.080	1.536.440	18.758.790	7.063.090	26%	4%
BID	2.086.880	912.250	1.174.630	29.670.389	4.341.890	48%	21%
SSI	1.086.950	49.570	1.037.380	26.257.836	4.509.450	24%	1%
VRE	3.364.850	2.376.320	988.530	52.443.835	7.455.670	45%	32%
EIB	531.430	-	531.430	6.564.703	1.167.130	46%	0%
NT2	429.850	4.600	425.250	13.089.327	622.220	69%	1%
PC1	357.740	-	357.740	12.859.282	600.690	60%	0%
HCM	388.660	73.280	315.380	14.672.708	1.090.450	36%	7%
HSG	402.720	104.080	298.640	7.013.451	2.012.170	20%	5%
SBT	298.090	7.430	290.660	6.197.545	4.765.540	6%	0%
VJC	256.410	17.600	238.810	29.981.002	993.620	26%	2%
PLX	220.560	1.070	219.490	13.569.408	536.080	41%	0%
KDH	205.700	-	205.700	6.080.224	377.170	55%	0%
VCI	169.850	-	169.850	12.079.249	184.430	92%	0%
PPC	154.000	-	154.000	3.366.502	377.630	41%	0%
HNG	144.890	-	144.890	1.289.654	1.019.350	14%	0%
DPM	117.200	-	117.200	2.457.431	0	0%	0%
ITA	110.500	-	110.500	360.305	2.455.860	5%	0%
CTS	100.000	2.930	97.070	966.503	255.770	39%	1%

### Top bán ròng

Mã CK	Tổng khối lượng (CP)			Giá trị Bán ròng (1000 VND)	Tỉ trọng của NDTNN /Toàn TT		
	Mua	Bán	Mua Ròng		Tổng KLGD toàn thị trường	Tỉ trọng mua NDTNN	Tỉ trọng bán NDTNN
MSN	1.299.020	2.504.850	1.205.830	-77.225.299	3.532.610	37%	71%
VNM	7.516.370	8.137.480	621.110	-113.600.257	8.393.540	90%	97%
KBC	24.010	594.380	570.370	-7.336.914	2.554.720	1%	23%
VIC	128.940	467.590	338.650	-25.729.253	1.670.670	8%	28%
HHS	380.590	687.100	306.510	-1.456.915	1.926.990	20%	36%
SHI	-	265.000	265.000	-1.933.843	543.470	0%	49%
BMP	400	191.450	191.050	-17.464.561	691.720	0%	28%
CII	292.380	451.350	158.970	-5.109.684	2.035.370	14%	22%
HVG	-	147.550	147.550	-1.025.084	4.699.500	0%	3%
VCB	987.940	1.133.820	145.880	-6.903.001	3.416.060	29%	33%
PVD	18.740	156.170	137.430	-2.395.052	3.886.810	1%	4%
BFC	2.000	118.250	116.250	-4.306.552	266.090	1%	44%
NVL	128.543	233.220	104.677	-5.862.728	3.299.080	4%	7%
EVE	15.720	115.040	99.320	-1.809.405	181.190	9%	64%
DAG	-	72.790	72.790	-679.242	594.470	0%	12%
TDH	-	63.200	63.200	-839.284	171.980	0%	37%
DXG	37.300	91.000	53.700	-982.115	1.786.970	2%	5%
GTN	1.000	53.270	52.270	-815.412	1.404.010	0%	4%
NBB	3.570	50.000	46.430	-791.224	358.500	1%	14%

### HNX

### Top mua ròng

Mã CK	Tổng khối lượng (CP)			Giá trị Mua ròng (1000 VND)	Tỉ trọng của NDTNN /Toàn TT		
	Mua	Bán	Mua Ròng		Tổng KLGD toàn thị trường	Tỉ trọng mua NDTNN	Tỉ trọng bán NDTNN
THB	140.600	-	140.600	2.713.580	141.500	99%	0%
BCC	60.000	100	59.900	405.030	149.817	40%	0%
PVX	21.000	-	21.000	46.200	1.424.472	2%	0%
PVE	20.000	12.000	8.000	55.600	203.150	10%	6%
EID	5.200	-	5.200	83.260	5.200	100%	0%
DXP	4.900	1.000	3.900	49.420	11.604	42%	9%
BVS	10.000	8.400	1.600	31.040	10.500	95%	80%
IDV	2.000	500	1.500	58.600	10.500	19%	5%
PMC	2.100	800	1.300	93.690	2.531	83%	32%

### Top bán ròng

Mã CK	Tổng khối lượng (CP)			Giá trị Mua ròng (1000 VND)	Tỉ trọng của NDTNN /Toàn TT		
	Mua	Bán	Mua Ròng		Tổng KLGD toàn thị trường	Tỉ trọng mua NDTNN	Tỉ trọng bán NDTNN
PVS	444.200	1.220.000	775.800	-13.422.140	9.905.902	5%	12%
VCG	55.800	165.000	109.200	-2.787.690	2.992.962	2%	6%
DGL	-	54.900	54.900	-1.792.520	67.000	0%	82%
VGC	-	45.400	45.400	-1.039.780	454.220	0%	10%
NVB	-	37.000	37.000	-251.600	143.110	0%	26%
PHP	-	34.900	34.900	-425.900	35.200	0%	99%
KSQ	-	34.000	34.000	-64.600	49.000	0%	69%
KLF	-	30.100	30.100	-102.340	1.760.060	0%	2%
VIX	-	21.900	21.900	-178.290	1.732.005	0%	1%

## GIAO DỊCH CÁC QUỸ ETFs

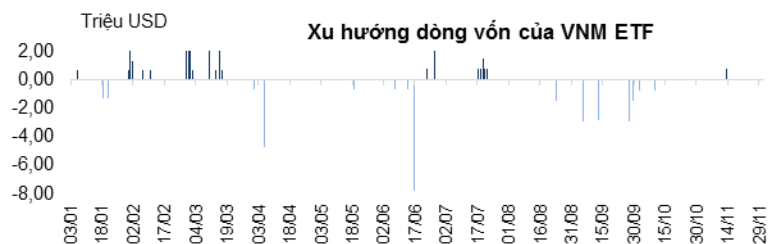
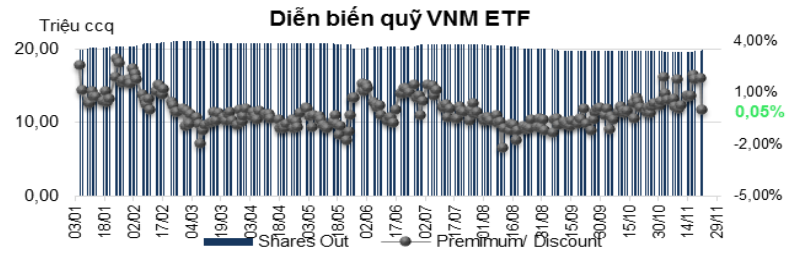
Mã CP	Danh sách năm giữ			
	Số lượng 21/11/2017	Số lượng 22/11/2017	Chênh lệch	Tỷ trọng 22/11/2017
VIC VN	10,635,232.00	10,716,142.00	80,910	10.76%
ROS VN	3,983,638.00	4,013,938.00	30,300	9.56%
VNM VN	3,521,580.00	3,548,370.00	26,790	8.75%
MSN VN	8,308,780.00	8,371,990.00	63,210	6.81%
VCB VN	9,620,682.00	9,693,882.00	73,200	5.90%
NVL VN	7,177,000.00	7,231,600.00	54,600	5.63%
SSI VN	11,964,631.00	12,055,681.00	91,050	3.95%
HPG VN	7,971,888.00	8,032,548.00	60,660	3.93%
VCG VN	9,517,297.00	9,589,597.00	72,300	3.15%
SBT VN	10,968,685.00	11,052,145.00	83,460	3.10%
BVH VN	3,933,656.00	3,963,596.00	29,940	2.84%
STB VN	14,217,952.00	14,326,132.00	108,180	2.21%
HAG VN	18,032,724.00	18,169,944.00	137,220	1.78%
NT2 VN	4,387,289.00	4,420,679.00	33,390	1.73%
KDC VN	3,350,480.00	3,375,980.00	25,500	1.64%
DPM VN	5,758,370.00	5,802,170.00	43,800	1.57%
HBC VN	1,760,580.00	1,773,990.00	13,410	1.14%
HSG VN	3,678,647.00	3,706,637.00	27,990	1.11%
GMD VN	9.00	9.00	0	0.00%

Nguồn: Bloomberg

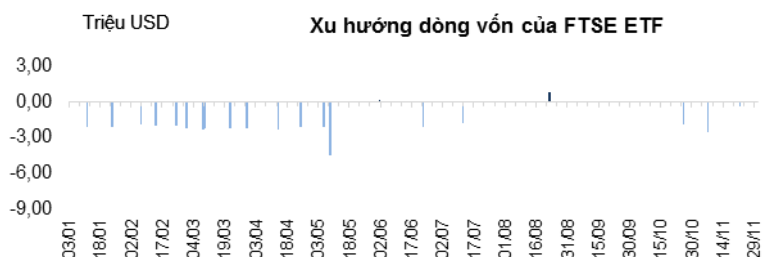
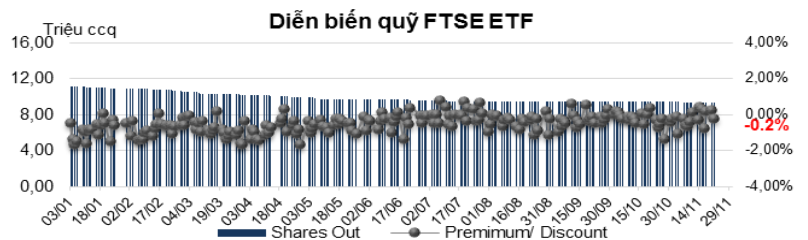
Mã CP	Danh sách năm giữ			
	Số lượng 21/11/2017	Số lượng 22/11/2017	Chênh lệch	Tỷ trọng 22/11/2017
VIC VN	14,291,162	14,291,162	0	17.70%
VNM VN	5,272,029	5,272,029	0	16.03%
MSN VN	12,614,585	12,614,585	0	12.66%
HPG VN	18,307,200	18,307,200	0	11.06%
ROS VN	2,679,212	2,679,212	0	7.87%
VCB VN	6,990,824	6,990,824	0	5.25%
NVL VN	5,215,137	5,215,137	0	5.01%
PLX VN	4,363,541	4,363,541	0	4.25%
SSI VN	8,692,430	8,692,430	0	3.51%
STB VN	13,325,776	13,325,776	0	2.54%
SBT VN	6,272,838	6,272,838	0	2.17%
HSG VN	3,831,368	3,831,368	0	1.42%
DPM VN	3,855,015	3,855,015	0	1.29%
PVD VN	4,373,925	4,373,925	0	1.21%
GTN VN	4,802,338	4,802,338	0	1.22%
DXG VN	3,608,018	3,608,018	0	1.05%
KBC VN	5,209,503	5,209,503	0	1.07%

Nguồn: Bloomberg

### Market Vectors Vietnam ETF



### FTSE Vietnam Index



**DIỄN GIẢI KHUYẾN NGHỊ**

Mức khuyến nghị trên dựa vào việc xác định mức chênh lệch giữa giá trị mục tiêu so với giá trị thị trường hiện tại của mỗi cổ phiếu nhằm cung cấp thông tin hữu ích cho nhà đầu tư trong thời gian đầu tư 12 tháng kể từ ngày đưa ra khuyến nghị.

Mức kỳ vọng 18% được xác định dựa trên mức lãi suất trái phiếu Chính phủ 12 tháng cộng với phần bù rủi ro thị trường cổ phiếu tại Việt Nam.

Khuyến nghị	Diễn giải
<b>Kỳ vọng 12 tháng</b>	
<b>Mua</b>	Nếu giá mục tiêu <b>cao hơn</b> giá thị trường trên 18%
<b>Thêm</b>	Nếu giá mục tiêu <b>cao hơn</b> giá thị trường từ 7% đến 18%
<b>Theo dõi</b>	Nếu giá mục tiêu <b>so với</b> giá thị trường từ -7% đến 7%
<b>Giảm</b>	Nếu giá mục tiêu <b>thấp hơn</b> giá thị trường từ -7% đến -18%
<b>Bán</b>	Nếu giá mục tiêu <b>thấp hơn</b> giá thị trường trên -18%

**Tuyên bố miễn trách nhiệm**

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi FPTTS dựa vào các nguồn thông tin mà FPTTS coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích FPTTS. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

FPTTS có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kì ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.

**Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này. Các thông tin có liên quan đến chứng khoán khác hoặc các thông tin chi tiết liên quan đến cổ phiếu này có thể được xem tại hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu chính thức.**

Bản quyền © 2010 Công ty chứng khoán FPT

**Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT  
Trụ sở chính**

Số 52 Lạc Long Quân, Phường Bưởi, Q. Tây Hồ, Hà Nội, Việt Nam

ĐT: (84.24) 37737070 / 6271 7171

Fax: (84.24) 37739058

**Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT  
Chi nhánh Tp.Hồ Chí Minh**

Tầng 3, tòa nhà Bến Thành Times Square, 136 – 138 Lê Thị Hồng Gấm, Q.1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

ĐT: (84.28) 62908686

Fax: (84.28) 62910607

**Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT  
Chi nhánh Tp.Đà Nẵng**

100 Quang Trung, P.Thạch Thang, Quận Hải Châu TP. Đà Nẵng, Việt Nam

ĐT: (84.236) 3553666

Fax: (84.236) 3553888